TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 25 – 02 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trương Thành Phương.
2. Ông Dương Tấn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Diệp – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 14/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

- Ngô Thanh T, tên gọi khác: không, sinh năm: 1999, tại Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 80, Khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Thanh T1, sinh năm: 1966 và bà Bùi Thị Ánh T2, sinh năm: 1979 (chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm: 1984 (vắng mặt);
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
1. Anh Trịnh Tuấn K, sinh năm: 1999 (có mặt);
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện C1, tỉnh Tiền Giang.
2. Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1991 (vắng mặt);
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 01/9/2021, do cần tiền để trả nợ nên Ngô Thanh T nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp. T đi bộ từ nhà ở Khu phố 3, thị trấn C rồi đi ngang qua tiệm tạp hóa của anh Nguyễn Văn T3 thuộc Khu phố 2, thị trấn C, huyện C thì thấy có mở đèn và người trong tiệm đang ngủ nên T leo hàng rào đột nhập vào bên trong. T đi vào phòng ngủ đến tủ nhựa, kéo ngăn tủ ra thấy có 01 cái bóp màu đen, bên trong có tiền và vàng nhưng T chỉ đếm lấy số tiền 7.000.000 đồng bỏ vào túi quần, số tài sản còn lại T bỏ lại trong bóp và để vào chỗ cũ. Sau đó, T leo hàng rào ra ngoài tẩu thoát. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T đi đến cửa hàng Viettel tại Khu phố 2, thị trấn C chuyển toàn bộ số tiền trộm được cho Trịnh Tuấn K (bạn của T) để trả nợ cho K. Riêng Anh T3 sau khi phát hiện mất tài sản đã xem lại camera thì thấy có 01 thanh niên mặc áo sơ mi màu đen, quần dài màu đen đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản nên trình báo Công an thị trấn C. Trong quá trình kiểm tra xác minh, Công an đã xác định được đối tượng trong camera nêu trên tên Ngô Thanh T nên ngày 02/9/2021, Công an đã mời T về làm việc và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Cáo trạng số: 05/CT-VKSCD ngày 11 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Ngô Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Thanh T khai nhận hành vi của bị cáo đúng với Kết luận điều tra và Cáo trạng. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo đã bồi thường số tiền mà mình đã chiếm đoạt của anh T3 là 7000.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Văn T3 trình bày số tiền của anh T3 bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng, bị cáo Ngô Thanh T đã bồi thường xong, anh T3 có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Tuấn K trình bày là do bị cáo T có nợ tiền của anh K nên ngày 02/9/2021, bị cáo T có chuyển tiền cho anh K 02 lần với số tiền là 7.000.000 đồng. Khi chuyển tiền thì bị cáo T không nói tiền do mình phạm tội mà có và anh K cũng không biết tiền do bị cáo T chuyển trả là do phạm tội mà có.

- Chủ tọa công bố lời khai của chị Nguyễn Thị Mỹ D vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo, bị hại thống nhất, không có ý kiến gì khác.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Ngô Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị xử phạt Ngô Thanh T từ

09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần vải màu đen, kiểu quần dài, ngang hông 38 cm, chiều dài 96 cm; 01 (một) áo sơ mi màu đen, loại dài tay, ngang vai 39 cm, dài 67 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên không đề cập đến.

- Ý kiến của bị cáo đối với luận tội của Viện kiểm sát: Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng, không bị oan sai.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét về nội dung vụ án: Khoảng 02 giờ ngày 01/09/2021 tại Khu 2, thị trấn C, huyện C, Ngô Thanh T lợi dụng lúc anh Nguyễn Văn T3 và gia đình ngủ say đã lén lút chiếm đoạt của anh T3 số tiền 7.000.000 đồng.

Tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Thanh T có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 tại Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về hình phạt:

[5.1] Xét về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo Ngô Thanh T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành

vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận biết tài sản hợp pháp của người khác là do công sức lao động làm ra được pháp luật bảo vệ. Việc lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo lén lút chiếm đoạt là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được phân tích ở mục [4]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và hiện nay bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội. Xét thấy bị cáo Ngô Thanh T có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP-TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo nên cho bị cáo hưởng án treo là đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5.2] Xét về hình phạt bổ sung: Đối với tội trộm cắp tài sản, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị xử phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần vải màu đen, kiểu quần tây dài, ngang hông 38 cm, chiều dài 96 cm; 01 (một) áo sơ mi màu đen, loại dài tay, ngang vai 39 cm, dài 67 cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Xử phạt bị cáo Ngô Thanh T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án 25/02/2022.

Giao bị cáo Ngô Thanh T về Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong

thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần vải màu đen, kiểu quần tây dài, ngang hông 38 cm, chiều dài 96 cm; 01 (một) áo sơ mi màu đen, loại dài tay, ngang vai 39 cm, dài 67 cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan (nếu có);
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THA Hình sự;
- Cơ quan THA dân sự huyện C;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Lộc